|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND  DỰ THẢO 2 | *Tuyên Quang, ngày tháng năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển dụng công chức**

**xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo**

**Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của**

**Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của của Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang:**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“**Điều 2. Nguyên tắc và căn cứ tuyển dụng**

1. Đảm bảo nguyên tắc tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định tại Điều 38 Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008.

2. Tuyển dụng công chức cấp xã phải căn cứ theo quy định tại Điều 3 Nghị định số số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“**Điều 4. Hội đồng tuyển dụng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã. Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã hoạt động theo từng kỳ tuyển dụng và tự giải thể sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ.

2. Bố trí, số lượng thành viên và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

3. Hội đồng tuyển dụng được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp huyện, tài khoản của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong các hoạt động của hội đồng tuyển dụng.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 5 như sau:

“c) Quyết định thành lập các bộ phận giúp việc theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; thành lập tổ thư ký giúp việc (nếu xét thấy cần thiết);”

4. Bổ sung khoản 1a Điều 15 như sau:

“1a. Chậm nhất trước 05 ngày làm việc tính đến ngày tổ chức vòng thi, phần thi, môn thi, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi tuyển hoặc xét tuyển. Nội dung thông báo triệu tập ghi rõ thời gian, địa điểm làm thủ tục dự thi, thu lệ phí thi; thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có); thời gian, địa điểm tổ chức thi; hình thức thi, thời gian tổ chức các vòng thi, phần thi, môn thi và các nội dung khác liên quan.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 33 như sau:

“a) Thời gian phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 36 như sau:

“**Điều 36. Tổ chức xét tuyển đối với chức danh Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã**

1. Thực hiện xét tuyển đối với người có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Nội dung, hình thức xét tuyển và xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.”

**Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số nội dung của Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang**

1. Thay thế cụm từ “ban giúp việc” thành “bộ phận giúp việc” tại điểm c khoản 2 Điều 37 Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

2. Bãi bỏ Điều 3 và khoản 1 Điều 31 Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; người đứng đầu cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày … tháng … năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Nội vụ;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Chủ tịch UBND tỉnh;  - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;  - Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;  - Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;  - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;  - Sở Tư pháp (tự kiểm tra);  - Đài Phát thanh và Truyền hình;  - Báo Tuyên Quang;  - Như Điều 3;  - Phó Chánh VP UBND tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Phòng Tin học - Công báo, VP UBND tỉnh;  - Chuyên viên VP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, … | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Sơn** |